

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Ngày 29-6-2020

NHÂN DANH

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Bảo

Ông Từ Minh Hải

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Bích -Thư ký Tòa án nhân dân
tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Lục N tham gia phiên tòa: Bà

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục N, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2020/ TLST- HS ngày 10 tháng 6 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2020/QĐXXST- HS ngày 06/2020 đối với các bị cáo:

1. Dương Đăng Đ, sinh 1996; tên gọi khác: Không; Giới tính: N; nơi sinh cư trú: Thôn Q, xã Đ Hưng, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang; quốc tịch: Việt N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 8/12; con ông: Dương Đăng Đ, sinh năm 1968; con bà: Tô Thị D, sinh năm 1975; bị can có 02 chị em ruột, bị can là thứ hai; vợ, con: Chưa; tiền án, tiền sự: Chưa;

Lịch sử bản thân: Bị cáo từng tham gia quân đội nhân dân Việt N tại Lữ đoàn công binh 575 thuộc Bộ tư lệnh Quân khu 1. Ngày 14/12/2018, được chỉ huy Lữ đoàn công binh 575 tặng danh hiệu chiến sỹ tiên tiến. Bị can bị bắt tại tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/3/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại “

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

Đỗ Văn T, sinh 1988 “vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Bắc Giang

3. Nhân chứng:

Ông Dương Đăng N, sinh 1968 “có mặt”

Địa chỉ: Thôn Q, xã Đ , huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Anh Đặng Văn H, sinh 1996 “vắng mặt”

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện L, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào hồi 14 giờ 15 phút ngày 27/03/2020, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Lục N phối hợp cùng Công an xã Đ Hưng tiến hành phát hiện bắt quả tang Dương Đăng Đ, sinh năm 1996 và Đỗ Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn Phương Lạn 2, xã Phương Sơn, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang đang có hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Tổ công tác thu giữ tại tay trái của T 02 túi nilon màu trắng được Hn kín hai đầu 01 đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT1”; thu giữ tại túi quần bên trái phía trước của Đ đang mặc số tiền 600.000 đồng và 16 túi nilon trong đó có 15 túi nilon màu trắng được Hn kín hai đầu một đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, 01 túi nilon màu trắng được Hn kín hai đầu một đầu có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ bên trong chứa chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT2” và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A20 màu đen, Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đồng thời đưa Đ và T về trụ sở để tiến hành làm rõ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Lục N đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Đăng Đ tại thôn Q, xã Đ Hưng, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét tại phòng ngủ tầng 02 của Dương Đăng Đ, Cơ quan điều tra thu giữ: Tại nền nh 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy bằng thủy tinh, bên trên gắn với 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng và hồng, đen; 01 điện thoại iPhone 6 màu trắng; 01 điện thoại Nokia màu đen; thu giữ tại gầm giường có 01 cân tiểu ly màu trắng bạc; thu giữ 01 đèn khò gắn với bình gas tại chân giường ngủ; thu giữ tại tủ gỗ đứng ngăn bên trái nhìn từ ngoài vào ở trong 01 chiếc quần bò túi bên trái có 02 túi nilon màu trắng, trên đầu mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon được quần bên ngoài là 01 tờ giấy bạc ngoài cùng quần bằng dính màu đen, bên trong đựng chất T mộc khô; thu giữ tại cửa sổ phòng ngủ 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng, một đầu được Hn kín, một đầu cắt vát chéo bên trong đựng chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu là “KX”.

Quá trình điều tra xác định được như sau: Dương Đăng Đ, sinh năm 1996, trú tại thôn Q, xã Đ Hưng, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang thường mua ma túy với mục đích để sử dụng và bán lại cho những ai có nhu cầu mua để kiếm lời. Tới ngày 26/03/2020, Đ đi một mình xuống thành phố Bắc Giang mua 2.000.000 đồng ma túy của một người đàn ông lạ mặt, không quen biết. Sau khi mua được ma túy Đ mang về nh chia nhỏ số ma túy vào 20 túi nilon và Đ lấy 02 túi ma túy để trên thảm nền nh phòng ngủ tầng hai của Đ để sử dụng, còn 18 túi ma túy để trong túi quần treo ở tủ quần áo tại phòng ngủ của Đ.

Vào buổi sáng ngày 27/03/2020, Đặng Văn H, sinh năm 1996, trú tại thôn Trại Ruộng, xã Đ Hưng, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang, Nguyễn Văn Hiền, sinh năm 1999, trú tại thôn Phú Xuyên, xã Phương Sơn, huyện Lục Ngạn, tỉnh

Bắc Giang và Cao Văn Hiến, sinh năm 1989, trú tại số nH 02, hẻm 6, ngõ 971, tổ dân phố Giáp Tiêu, đường Lê Lợi, phường Đình Kế, tHnh phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang đến nH Đ chơi, khi đến gặp ông Dương Đăng N, sinh năm 1968 là bố đẻ của Đ. Sau đó cả ba lên phòng ngủ tìm Đ thấy Đ vẫn đang ngủ. Tại đây, Cao Văn Hiến thấy 02 túi ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy ở trên thảm nền nH, Hiến tự cho ma túy vào dụng cụ cùng H và Nguyễn Văn Hiến sử dụng ma túy, khi Đ ngủ dậy cũng sử dụng ma túy cùng nhóm của Hiến. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Đ cùng Đặng Văn H, Nguyễn Văn Hiến và Cao Văn Hiến xuống ăn cơm, sau khi ăn cơm xong Đ cùng các đối tượng trên lại lên phòng của Đ để nằm ngủ tiếp. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, do có nhu cầu sử dụng ma túy Đỗ Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn Phương Lạn 2, xã Phương Sơn, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang thuê anh Hoàng Văn Thủy, sinh năm 1968, trú tại thôn Ngọc Mai, xã Chu Điện, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang làm nghề lái xe ôm đi từ ngã tư Thân, thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang đến nH Đ với mục đích mua ma túy để sử dụng. Khi tới nH Đ, T đi vào nH Đ, còn anh Thủy đứng đợi ở bên ngoài. Lúc này có anh Dương Đăng N đang đứng ở cửa nH tầng 01. Khi gặp anh N, T hỏi “chú ơi Đ có nH không” anh N không nói gì và gọi cho Đ nói là “Đ ơi có ai tìm gặp mày” nghe thấy anh N gọi Đ đi từ tầng hai xuống tầng một thì gặp T. Tại đây, T hỏi Đ “em còn đồ không để cho anh một ít” đồ ở đây có nghĩa là ma túy, Đ nói là “em còn”, thấy vậy T nói anh mua 500.000 đồng, đồng thời đưa cho Đ 600.000 đồng (gồm 03 tờ tiền, mỗi tờ mệnh giá 200.000 đồng), Đ cầm tiền và đút vào túi quần bên trái phía trước đang mặc. Sau đó Đ đi lên phòng ngủ tầng hai lấy ma túy 18 túi ma túy được đựng trong 01 túi nilon được Hn kín để ở tủ gỗ rồi cất số ma túy trên vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi xuống gặp T, lúc này Đ lấy từ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc 02 túi nilon bên trong đựng ma túy đưa cho T, đồng thời nói với T là “em nợ lại 100.000 đồng” do lúc này Đ không có tiền lẻ trả lại T. Đúng lúc này, Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện Lục N phối hợp cùng Công an xã Đ Hưng phát hiện bắt quả tang Đ và T đang có Hnh vi mua bán trái phép chất ma túy và lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu ở trên.

Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến Hnh kiểm tra về việc sử dụng chất ma túy đối với Cao Văn Hiến, Nguyễn Văn Hiến, Đặng Văn H kết quả: Các đối tượng này đều dương tính với ma túy Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ được khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lục N đã ra quyết định trưng cầu giám định Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Bắc Giang. Tại kết luận giám định số: 403/KL-KTHS ngày 30/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Trong phong bì thư ký hiệu “QT1” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 02 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa) đều là ma túy, có tổng khối lượng 0,070 gam, loại Methamphetamin

- Trong phong bì thư ký hiệu “QT2” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng đựng trong 16 túi nilon (trong đó có 01 túi nilon màu

trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ và 15 túi nilon màu trắng, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa) đều là ma túy, có tổng khối lượng 1,239 gam, loại Methamphetamin.

- Trong phong bì thư ký hiệu “KX” đã được niêm phong gửi giám định: Chất tinh thể màu trắng (đựng trong 02 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu của mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ) đều là ma túy, có khối lượng 1,497 gam, loại Methamphetamin; trong mẫu T mộc khô (đựng trong 01 túi nilon màu trắng được quấn bên ngoài bằng mảnh giấy bạc, ngoài cùng được quấn bằng dính màu đen) không tìm thấy tHnh phần ma túy. Khối lượng của mẫu T mộc là 1,05 gam; chất tinh thể màu trắng (đựng trong 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được Hn kín một đầu, một đầu cắt vát chéo) là ma túy, có khối lượng 0,052 gam, loại Methamphetamine.

Trong vụ án này đối tượng Đỗ Văn T có Hnh vi tàng trữ trái phép 0,070 gam ma túy đá mua của Dương Đăng Đ với mục đích đem về sử dụng, quá trình điều tra xác định Hnh vi của Đỗ Văn T không đủ yếu tố cấu tHnh tội phạm. Ngày 18/5/2020, Công an huyện Lục N ra quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính đối với Đỗ Văn T theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Cao Văn Hiên, Nguyễn Văn Hiên, Đặng Văn H không biết việc Đ có Hnh vi mua bán trái phép chất ma túy cho T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục N không đề cập xử lý. Về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 18/5/2020, Công an huyện Lục N ra quyết định xử phạt Hnh chính đối với Cao Văn Hiên, Nguyễn Văn Hiên, Đặng Văn H theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Đối với Dương Đăng N là chủ nH không biết việc giữa Đ và T mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định anh N không biết và không liên quan đến Hnh vi phạm tội của Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục N không đề cập xử lý.

Đối với anh Hoàng Văn Thủy là người chở Đỗ Văn T đến nH của Đ để mua ma túy, anh Thủy không biết việc T thuê anh chở T để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định anh Thủy không biết và không liên quan đến Hnh vi phạm tội của Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục N không đề cập xử lý.

Về nguồn gốc số ma túy Dương Đăng Đ khai nhận mua của người thanh niên lạ mặt ở tHnh phố Bắc Giang, Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể ở đâu nên Cơ quan điều tra không có căn xác minh, điều tra để xử lý.

Đối với chiếc điện thoại iphone 6 màu trắng, quá trình điều tra xác định là tài sản của Đặng Văn H không liên quan đến vụ án. Ngày 18/5/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu quản lý và sử dụng.

Về vật chứng: 02 túi nilon màu trắng được Hn kín hai đầu 01 đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT1”; 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng 16 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng (trong đó 01 túi nilon có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ và 15 túi nilon có rãnh khóa nhựa màu trắng) được niêm phong trong phong bì thư ký

hiệu “QT2”; 02 túi nilon màu trắng, trên đầu mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon được quần bên ngoài là 01 tờ giấy bạc ngoài cùng quần bằng dính màu đen, bên trong đựng chất T mộc khô, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được Hn kín một đầu cắt vát chéo, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng tất cả được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX” hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy bằng thủy tinh, bên trên gắn với 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng và hồng đen; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc; 01 đèn khò gắn với bình gas; 01 điện thoại Nokia màu đen; 01 điện thoại Samsung A20 màu đen và số tiền 600.000 đồng, Cơ quan điều tra đã chuyển theo vụ án để xử lý.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục N, Dương Đăng Đ đã tHnh khẩn khai nhận toàn bộ Hnh vi phạm tội của bản thân như đã nêu ở trên.

Tại bản cáo trạng số 41/CT- VKS ngày 09/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục N đã truy tố bị cáo Dương Đăng Đ về tội: “ Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 BLHS.

Tại phiên tòa hôm nay Dương Đăng Đ đã khai nhận Hnh vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện VKSND huyện Lục N sau khi luận tội, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Dương Đăng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điều luật, xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Dương Đăng Đ từ 27 đến 33 tháng, tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ 27/3/2020.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS ; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 túi nilon màu trắng được Hn kín hai đầu 01 đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT1”; 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng 16 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng (trong đó 01 túi nilon có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ và 15 túi nilon có rãnh khóa nhựa màu trắng) được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT2”; 02 túi nilon màu trắng, trên đầu mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon được quần bên ngoài là 01 tờ giấy bạc ngoài cùng quần bằng dính màu đen, bên trong đựng chất T mộc khô, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được Hn kín một đầu cắt vát chéo, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng tất cả được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX” hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy bằng thủy tinh, bên trên gắn với 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng và hồng đen; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc; 01 đèn khò gắn với bình gas; 01 điện thoại Nokia màu đen. Tịch thu sung công quỹ 500.000 đồng của Đ do bán ma túy mà có.

Trả lại cho bị cáo Dương Đăng Đ 01 điện thoại Samsung A20 màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi Hình án. Trả lại cho Đỗ Văn T 100.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí HSST theo luật định.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hình vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Những chứng cứ xác định có tội: Vào hồi 14 giờ 15 phút, ngày 27/3/2020, tại thôn Q, xã Đ Hưng, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang, khi Dương Đăng Đ đang có Hình vi bán trái phép 0,070 gam ma túy Methamphetamine với giá 500.000 đồng cho Đỗ Văn T, sinh năm 1988, trú tại thôn Phương Lạn 2, xã Phương Sơn, huyện Lục N, tỉnh Bắc Giang tại nH của gia đình Đ thì bị Tổ công tác Công an huyện Lục N phối hợp với Công an xã Đ Hưng phát hiện bắt quả tang, thu giữ trên người Đ 1,239 gam ma túy Methamphetamine, khám xét tại phòng ngủ của Đ thu giữ 1,549 gam ma túy Methamphetamine. Như vậy tổng số ma túy mà Dương Đăng Đ bán trái phép xác định là 2,658 gam ma túy Methamphetamine.

[3] Hình vi nêu trên của Dương Đăng Đ đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có thời gian tham gia quân đội nhân dân Việt N tại Lữ đoàn công binh 575 thuộc Bộ tư lệnh Quân khu 1. Ngày 14/12/2018, được Chính uỷ Lữ đoàn công binh 575 tặng danh hiệu chiến sỹ tiên tiến là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS và cần giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt .

Hình vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của nH nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Ma túy đang làm suy thoái nhân cách, phẩm giá, tàn phá cuộc sống yên vui của nhiều gia đình. Do vậy cần áp dụng hình phạt tương xứng với Hình vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Cần thiết phải bắt bị cáo cách ly xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong tình hình hiện nay.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo hiện không có tài sản, không có thu nhập nên miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy các vật chứng liên quan đến Hình vi phạm tội gồm 02 túi nilon màu trắng được Hn kín hai đầu 01 đầu có rãnh

khóa bằng nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT1”; 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng 16 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng (trong đó 01 túi nilon có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ và 15 túi nilon có rãnh khóa nhựa màu trắng) được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT2”; 02 túi nilon màu trắng, trên đầu mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon được quấn bên ngoài là 01 tờ giấy bạc ngoài cùng quấn bằng dính màu đen, bên trong đựng chất T mộc khô, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được Hn kín một đầu cắt vát chéo, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng tất cả được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX” hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy bằng thủy tinh, bên trên gắn với 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng và hồng đen; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc; 01 đèn khò gắn với bình gas; 01 điện thoại Nokia màu đen. Tịch thu sung công 500.000 đồng tiền mua bán ma túy. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Samsung A20 màu đen nhưng tạm giữ để thi Hình án. Trả lại cho Đỗ Văn T 100.000 đồng

Đối với Cao Văn Hiến, Nguyễn Văn Hiến, Đặng Văn H không biết việc Đ có Hnh vi mua bán trái phép chất ma túy cho T nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục N không đề cập xử lý. Về Hnh vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 18/5/2020, Công an huyện Lục N ra quyết định xử phạt Hnh chính đối với Cao Văn Hiến, Nguyễn Văn Hiến, Đặng Văn H theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ là có căn cứ theo luật

Đối với Dương Đăng N là chủ nH không biết việc giữa Đ và T mua bán trái phép chất ma túy. Quá trình điều tra xác định anh N không biết và không liên quan đến Hnh vi phạm tội của Đ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lục N không đề cập xử lý là có căn cứ theo luật.

Bị cáo phải chịu án phí và được kháng cáo theo luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Đăng Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Dương Đăng Đ 27(Hai bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam từ 27/3/2020.

- Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS ; Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 túi nilon màu trắng được Hn kín hai đầu 01 đầu có rãnh khóa bằng nhựa bên trong đựng chất tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT1”; 01 túi nilon màu trắng được Hn kín, một đầu có rãnh khóa bằng nhựa, viền màu đỏ, bên trong đựng 16 túi nilon đựng chất tinh thể màu trắng (trong đó 01 túi nilon có rãnh khóa nhựa, viền màu đỏ và 15 túi nilon có rãnh khóa nhựa màu trắng) được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “QT2”; 02 túi nilon màu trắng, trên đầu mỗi túi đều có rãnh khóa bằng nhựa viền màu đỏ, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon được

quần bên ngoài là 01 tờ giấy bạc ngoài cùng quần băng dính màu đen, bên trong đựng chất T mộc khô, 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng được Hn kín một đầu cắt vát chéo, bên trong đựng chất tinh thể màu trắng tất cả được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu “KX” hoàn lại sau giám định; 01 bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy bằng thủy tinh, bên trên gắn với 02 đoạn ống hút nhựa màu trắng và hồng đen; 01 cân tiểu ly màu trắng bạc; 01 đèn khò gắn với bình gas; 01 điện thoại Nokia màu đen. Tịch thu sung công quỹ 500.000 đồng của bị cáo Đ do bán ma túy mà có.

Trả lại cho bị cáo Dương Đăng Đ 01 điện thoại Samsung A20 màu đen nhưng tạm giữ để đảm bảo thi Hình án. Trả lại cho Đỗ Văn T 100.000 đồng.

-Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 136, Điều 331, Điều 333 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Đăng Đ phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

Báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người liên quan vắng mặt có 15 ngày kháng cáo kể từ ngày được tổng đạt án.

Nơi nhận

- TAND Tỉnh; Sở tư pháp
- VKSND huyện; VKS tỉnh
- Công an huyện Lục N;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Lục N;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- -HS vụ án- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Văn Bảo